

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 11 năm 2021

## BÁO CÁO CÔNG TÁC GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM NĂM HỌC 2020 - 2021

### I. Hiện trạng, thuận lợi và khó khăn trong triển khai thực hiện

Tổng số sinh viên toàn trường tính đến ngày 28 tháng 9 năm 2021 là 1.920 sinh viên. Năm học 2020-2021 toàn trường có 59 giáo viên chủ nhiệm theo Quyết định số: 910/QĐ- ĐHNL-TCCB, ngày 19/10/2020 của Hiệu trưởng (CNTY- 19; NH - 4; KT&PTNT- 4; LN - 6; QLTN - 11; MT - 2; CNSH&CNTP - 8 và VP CTTT - 5);

Phần lớn SV của trường là con em đồng bào các dân tộc thiểu số (chiếm 50-55%) sống ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế khó khăn, sinh viên xét tuyển đầu vào theo học bạ chiếm tỷ lệ cao so với thi tuyển;

Công tác Quản lý sinh viên luôn được Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường đặc biệt quan tâm chỉ đạo;

Được sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, của Đại học Thái Nguyên, Nhà trường luôn xác định công tác GVCN &CVHT có vị trí, vai trò quan trọng trong tổng thể các hoạt động chung của nhà trường. Ngoài việc đảm bảo thực hiện quyền và nghĩa vụ của người học, quản lý, tổ chức hoạt động hỗ trợ, phục vụ sinh viên, công tác GVCN còn có nhiệm vụ trực tiếp hướng dẫn sinh viên thực hiện các nhiệm vụ của người học, giáo dục về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp, thẩm mỹ, thể chất cho sinh viên.

### II. Kết quả thực hiện công tác GVCN&CVHT, trong năm học 2020 - 2021

#### 2.1. Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện

Công tác chỉ đạo, triển khai việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước; văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành của Bộ giáo dục và đào tạo, Đại học Thái Nguyên và văn bản quản lý nội bộ liên quan đến tổ chức và hoạt động của đơn vị.

Trong năm học 2020-2021, phòng CT HSSV tiếp tục thực hiện các văn bản về công tác GVCN&CVHT đã ban hành đồng thời thực hiện một số Quy định về lĩnh vực công tác HSSV dựa trên các văn bản của Bộ GD&ĐT và ĐHTN đảm bảo đúng quy định, cụ thể gồm:

Quyết định số: 1588/QĐ-ĐHNL-HSSV, ngày 01/11/2018 của Hiệu trưởng trường ĐHNL V/v ban hành quy định về công tác GVCN lớp, cố vấn học tập đối với chương trình đào tạo hệ chính quy tại trường ĐHNL;

Quyết định số: 1589/QĐ-ĐHNL-HSSV, ngày 01/11/2018 của Hiệu trưởng trường ĐHNL về chức năng nhiệm vụ của BCS lớp hệ đào tạo chính quy;

Quyết định số: 344/QĐ-DHNL, ngày 25/3/2019, Quyết định ban hành quy định đánh giá kết quả rèn luyện cho sinh viên trường Đại học Nông Lâm hệ chính quy;

Quyết định số: 128/QĐ-DHNL, ngày 28/02/2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm ban hành quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học, áp dụng trong Trường Đại học Nông Lâm;

Trong năm học 2020-2021 toàn trường tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Đổi mới công tác HSSV theo hướng chăm sóc, tư vấn hỗ trợ, phục vụ và dịch vụ cho sinh viên” theo quyết định số 1167/QĐ-DHNL, ngày 22/8/2018 của Hiệu trưởng;

Nhà trường phân công phòng CT HSSV là đơn vị tham mưu cho Trường về công tác sinh viên, mỗi khoa có 01 Phó trưởng khoa phụ trách về CT HSSV và đội ngũ thày cô làm công tác GVCN & CVHT; trường thực hiện công tác phân cấp mạnh mẽ cho các khoa trong công tác quản lý sinh viên tại Quyết định số: 1313 ngày 30/9/2015 của Hiệu trưởng.

## **2.2. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho sinh viên**

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên luôn được nhà trường quan tâm và xác định là nhiệm vụ quan trọng có vị trí hàng đầu trong mọi giai đoạn. Trong năm học vừa qua, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường, sự phối hợp của các đơn vị, các tổ chức đoàn thể, các khoa, tập thể giáo viên chủ nhiệm lớp và sinh viên, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho sinh viên của nhà trường được triển khai với nhiều nội dung:

Tiếp tục triển khai các nội dung giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống đến sinh viên qua nhiều hình thức theo nội dung đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 - 2020” trong ngành giáo dục được ban hành kèm theo Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Triển khai các văn bản về An toàn giao thông; phòng, chống tội phạm buôn bán người, tội phạm giết người và phòng chống tội phạm ma túy, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội tới sinh viên. Đặc biệt làm tốt công tác tuyên truyền tới 100% SV về chấp hành nghiêm chỉnh quy định trong công tác phòng, chống đại dịch Covid-19.

Tổ chức Tuần sinh hoạt công dân HSSV cho sinh viên đầu khóa K52; sinh viên giữa khóa và cuối khóa;

Phối hợp với Đoàn TN, Hội SV tổ chức tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống, vận động đoàn viên, thanh niên, sinh viên tham gia phòng, chống các hoạt động tuyên truyền, đấu tranh đối với “Hội thánh của Đức Chúa trời Mẹ” và giáo phái “Ân điển cứu rỗi”; tuyên truyền luật bầu cử Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp khóa 15.Triển khai tới sinh viên hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”; “Tháng hành động phòng, chống ma túy”.

Phối hợp với Chi cục phòng chống TNXH của Sở lao động - TBXH tỉnh Thái Nguyên tuyên truyền cho sinh viên với chuyên đề: Tăng cường phòng ngừa tội phạm, phòng chống vi phạm pháp luật và phòng, chống ma túy học đường.

Vào đầu năm học đã kiện toàn bộ máy quản lý sinh viên từ Phòng, Khoa đến giáo viên chủ nhiệm (GVCN) và Ban cán sự (BCS) của các lớp. Rà soát và hoàn thiện, ban hành các văn bản liên quan đến công tác HSSV.

Tăng cường sự phối hợp giữa phòng công tác HSSV với BCN các Khoa và tổ chức đoàn thể, phát huy vai trò của Đoàn thanh niên, Hội SV trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho sinh viên trong toàn trường.

Kết hợp việc quản lý chặt chẽ sinh viên giữa gia đình và nhà trường bằng nhiều hình thức.

Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn, cơ quan chức năng như: công an tỉnh, công an Thành phố, công an xã Quyết Thắng, Y tế và các cấp Chính quyền ở địa phương trong công tác đào tạo, rèn luyện đạo đức, quản lý sinh viên và công tác an ninh trật tự.

### 2.3. Các hoạt động ngoại khóa của sinh viên

Hoạt động ngoại khóa được Đoàn Thanh niên xây dựng triển khai, đánh giá trên phần mềm với nội dung các hoạt động phong phú đã thu hút được số lượng sinh viên tham gia đông đủ, đạt kết quả rất khả quan, cụ thể:

Bảng 1: Các hoạt động ngoại khóa của sinh viên năm học 2020 – 2021

STT	Nội dung các hoạt động	Tỷ lệ sinh viên tham gia
1	Số hoạt động ngoại khóa được phép tổ chức	542 hoạt động
2	Tổng số đoàn viên tham gia	100 %
3	Tổng số lượt đoàn viên tham gia	2.200 lượt
4	Thể dục thể thao	
5	Khoa học học thuật	
6	Văn hóa nghệ thuật	
7	Tình nguyện thiện nguyện	
8	Hoạt động theo triệu tập	
9	Các ngày Lễ, ngày Kỷ niệm...	

Nguồn: Đoàn TN, Hội sinh viên cung cấp

### 2.4. Công tác thực hiện nhiệm vụ, quyền lợi, trách nhiệm giao

- Nhà trường có tập thể đội ngũ Thầy, Cô giáo có tinh thần trách nhiệm trong công tác GVCN&CVHT;

- Xây dựng được kế hoạch kiểm tra đôn đốc công tác GVCN, đồng thời có chế độ chính sách đối với những CBGV làm công tác GVCN phù hợp;

- Ban Chủ nhiệm các khoa đã quan tâm đến công tác quản lý SV của GVCN;

- GVCN đã có nhiều cố gắng thực hiện các quyết định của Hiệu trưởng trong công tác quản lý SV;

- Các thầy cô được phân công làm công tác GVCN&CVHT có kế hoạch trong công tác quản lý SV cũng như tư vấn học tập, giúp cho sinh viên có định hướng phấn đấu học tập và tu dưỡng đạo đức;

- Công tác tư vấn cho sinh viên đi vào nền nếp và hoạt động có hiệu quả, giải quyết được nhiều những vướng mắc của sinh viên;

- GVCN đã thực hiện tốt quyết định số:1588/QĐ-DLNL-HSSV ngày 01/11/2018 về công tác GVCN lớp, CVHT đối với chương trình đào tạo hệ chính quy cụ thể là: kết quả tham gia BHYT của SV đạt 98,19%; GVCN&CVHT đã thường xuyên vào phần mềm trên hệ thống IU để tư vấn, hỗ trợ cho SV đăng ký học;

**Bảng 2: Tổng hợp một số kết quả của công tác GVCN**

STT	Các chỉ tiêu/tiêu chí	Năm 2019-2020	Năm 2020-2021	Tăng/giảm
1	Vào phần mềm IU	100%	100%	-
2	Bảo hiểm Y tế	96,17 %	98,19 %	Tăng
3	Sinh viên bị kỷ luật	59	121	Tăng

*Nguồn: phòng CT HSSV, năm 2021*

(Tình hình dịch Covid 19 diễn ra sinh viên chỉ học tập trung 3 tháng trong năm học, do vậy số buổi sinh hoạt lớp chỉ có 3 buổi SH lớp)

**Bảng 3: Tổng hợp số liệu sinh viên các khoa tham gia BHYT năm 2020-2021**

TT	Đơn vị	Tổng Số SV	Số SV tham gia	Tỷ lệ %
1	Khoa Nông học	157	152	96,82
2	Khoa CNTY	1.023	1.016	99,32
3	Khoa Lâm nghiệp	97	97	100,00
4	Khoa QLTN	176	163	92,61
5	Khoa Môi trường	86	86	100,00
6	Khoa CNSH&CNTP	200	197	98,50
7	Khoa KT&PTNT	87	85	97,70
8	VP CTTT	104	99	95,19
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.930</b>	<b>1.895</b>	<b>98,19</b>

*Nguồn: phòng CT HSSV, năm 2021*

Công tác tư vấn, hỗ trợ sinh viên đã được đội ngũ GVCN &CVHT triển khai tốt trong năm học, kết quả khảo sát 467 sinh viên trong năm học được thể hiện qua bảng 4, cụ thể:

**Bảng 4: Tổng hợp kết quả khảo sát về công tác tư vấn, hỗ trợ sinh viên**

Câu hỏi	Hài lòng	Rất hài lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng
1. Sinh viên được GVCN tư vấn, hướng dẫn, giúp đỡ học tập và rèn luyện?	61,59%	20,17%	15,45%	2,79%
2. Sinh viên được tư vấn, hướng nghiệp và định hướng việc làm?	63,09%	16,74%	17,81%	2,36%
3. Cán bộ các Phòng, Khoa, BP tư vấn, hướng dẫn và giúp đỡ sinh viên giải quyết các công việc thân thiện, nhiệt tình?	60,94%	20,39%	16,09%	2,58%
4. Các khiếu nại của sinh viên được Khoa và Nhà trường giải quyết thỏa đáng?	61,37%	16,74%	19,53%	2,36%
5. Cán bộ KTX nhiệt tình, vui vẻ, thân thiện, trách nhiệm và tôn trọng sinh viên?	59,87%	19,10%	18,24%	2,79%
6. Sinh viên được phổ biến đầy đủ các quy định .. thông qua tuần sinh hoạt công dân đầu năm học?	64,16%	21,03%	12,88%	1,93%
7. Sinh viên được phổ biến, hướng dẫn về CTĐT, kiểm tra đánh giá và các quy định trong quy chế đào tạo của BGD&ĐT, của Trường thông qua GVCN, sổ tay sinh viên, tuần sinh hoạt công dân.	63,52%	18,88%	15,24%	2,36%

Nguồn: phòng CT HSSV, năm 2021

## 2.5. Kết quả về học tập, nghiên cứu khoa học, khen thưởng của sinh viên

### 2.5.1. Kết quả học tập và rèn luyện

Để thấy rõ những thành tích của công tác GVCN được thể hiện qua các kết quả học tập rèn luyện, khen thưởng, kỷ luật, sinh viên ưu tú được kết nạp Đảng và số sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học. Kết quả học tập và rèn luyện giữa từng học kỳ của năm học 2019 - 2020 và năm học 2020 - 2021 thể hiện qua bảng sau:

**Bảng 5. Kết quả học tập và rèn luyện học kỳ I**

Kết quả học tập (%)						
Năm học		Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB	Yếu kém
2019- 2020	Học kỳ 1	6,18	13,08	29,65	22,02	29,07
2020-2021		5,89	11,51	32,37	26,84	23,39
Tăng/giảm		- 0,29	- 1,57	+ 2,72	+ 4,82	- 5,68

Kết quả rèn luyện (%)						
Năm học		Xuất sắc	Tốt	Khá	TB	Yếu kém
2019- 2020	Học kỳ I	30,61	37,32	20,70	7,65	3,72
2020-2021		31,28	32,64	26,20	7,80	2,09
Tăng/giảm		+ 0,67	- 4,68	+ 5,50	+ 0,15	- 1,63

Nguồn: phòng CT HSSV, năm 2021

Bảng 6. Kết quả học tập và rèn luyện học kỳ II

Kết quả học tập (%)						
Năm học		Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB	Yếu kém
2019- 2020	Học kỳ II	7,73	13,88	31,58	20,41	5,88
2020-2021		7,25	14,75	39,16	24,66	14,10
Tăng/giảm		- 0,48	+ 0,87	+ 7,58	+ 4,25	+ 8,22

  

Kết quả rèn luyện (%)						
Năm học		Xuất sắc	Tốt	Khá	TB	Yếu kém
2019- 2020	Học kỳ II	21,26	31,91	24,22	10,24	7,47
2020-2021		34,88	38,49	21,57	4,17	0,88
Tăng/giảm		+ 13,62	+ 6,58	- 2,65	- 6,07	- 6,59

Nguồn: phòng CT HSSV, năm 2021

Qua kết quả của bảng trên cho thấy: sinh viên đạt kết quả học tập xuất sắc giảm trong cả 2 kỳ , nhưng kết quả rèn luyện xuất sắc tăng lên trong hai kỳ của năm học 2020-2021, số sinh viên đạt loại khá cũng tăng, đồng thời số sinh viên yếu kém giảm;

### 2.5.2. Kết quả sinh viên có thành tích cao được khen thưởng

Kết quả được thể hiện qua bảng 7

Bảng 7: So sánh sinh viên có thành tích cao được khen thưởng  
trong năm học 2019 - 2020 với năm học 2020 - 2021

Danh hiệu	2019 - 2020		2020-2021		So sánh
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
Xuất sắc	86	4,73	56	4,59	giảm 0,14 %
Giỏi	181	9,96	147	11,85	tăng 1,89 %
Tiên tiến	506	27,85	439	35,54	tăng 7,69 %

Nguồn: phòng CT HSSV, năm 2021

Bên cạnh một bộ phận lớn sinh viên có nhiều cố gắng trong học tập và rèn luyện, vẫn còn sinh viên vi phạm nội quy, quy chế. Một số SV còn có tư tưởng học tập theo kiểu đối phó, nghỉ học không có lý do, đi học muộn, từ đó có kết quả học tập giảm sút và vi phạm các nội quy, quy chế của Nhà trường;

### 2.5.3. Kết quả nghiên cứu khoa học

Bảng 8: Số đề tài sinh viên NCKH năm học 2019 - 2020

TT	Khoa	Số đề tài	Số SV tham ra	Tỷ lệ %
1	Khoa Nông học	4	21	17,35
2	Khoa CNTY	15	142	25,40
3	Khoa Lâm nghiệp	5	25	39,68
4	Khoa QLTN	6	34	26,77
5	Khoa MT	4	30	44,11
6	Khoa CNSH&CNTP	15	71	44,93
7	Khoa KT&PTNT	3	17	38,63
8	VP CTTT	6	29	28,71
<b>Tổng cộng</b>		<b>58</b>	<b>369</b>	<b>29,73</b>

Nguồn: Đoàn TN, Hội sinh viên cung cấp

### 2.5.4. Kết quả sinh viên phấn đấu được kết nạp Đảng

Bảng 9: Kết quả sinh viên kết nạp Đảng, năm học 2019 - 2020

TT	Đơn vị	Số SV được kết nạp	Tỷ lệ (%) /tổng số SV
1	Khoa Nông học	8	6,25
2	Khoa CNTY	9	1,61
3	Khoa Lâm nghiệp	9	14,28
4	Khoa QLTN	1	0,78
5	Khoa Môi trường	0	0
6	Khoa CNSH&CNTP	0	0
7	Khoa KT&PTNT	0	0
8	VP CTTT	0	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>27</b>	

Nguồn: VP Đảng ủy cung cấp

## 2.6. Đánh giá những điểm mạnh

- Thông nhất trong toàn trường về công tác quản lý sinh viên từ Nhà trường, phòng chức năng (CTHSSV), Ban chủ nhiệm các khoa, GVCN đến BCS các lớp;

- GVCN theo dõi và quản lý được SV qua hệ thống IU, gmail tên miền tuaf.edu.vn, các mạng xã hội khác;

- GVCN sinh hoạt lớp theo quy định (đặc biệt trong giai đoạn dịch Covid-19 bùng phát GVCN đã chủ động kết nối với sinh viên qua các kênh thông tin để nắm bắt tình hình sức khỏe của sinh viên) đồng thời nắm bắt được tình hình diễn biến về tư tưởng, học tập của sinh viên;

- BCN các khoa sát sao trong việc chỉ đạo, quán triệt nâng cao nhận thức về chức trách nhiệm vụ của GVCN;

- Trong năm học do dịch bệnh Covid - 19 diễn biến phức tạp, tuy nhiên các văn bản, thông báo của Nhà trường về công tác GVCN & CVHT vẫn được các giáo viên triển khai theo quy định, do vậy kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên đạt được thành tích đáng kể;

## **2.7. Một số điểm hạn chế, tồn tại**

- Vẫn còn có giáo viên chưa thực sự tâm huyết với công tác GVCN nhất là đối với công tác Cố vấn hỗ trợ học tập cho sinh viên trong việc đăng ký các học phần học tập;

- Vẫn còn tình trạng Giáo viên chủ nhiệm lớp chậm nộp danh sách sinh viên, nắm bắt số liệu sinh viên do lớp mình quản lý chưa chặt chẽ, danh sách nhiều khi thiếu chính xác, dẫn đến việc báo cáo tình hình sinh viên của các đơn vị còn chậm, hoặc không báo cáo (đặc biệt là báo cáo tình hình biến động và sức khỏe của sinh viên trong giai đoạn dịch bệnh Covid -19);

- Sinh viên vi phạm nội quy, quy chế tăng so với năm 2019-2020 (năm học 2019-2020 là 59 sinh viên, năm học 2020-2021 là 121 SV);

- Do sinh viên học tập trực tuyến dẫn đến công tác đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên còn chưa sát với tình hình thực tế;

## **2.8. Giải pháp khắc phục**

- Tăng cường sự phối hợp giữa các Phòng ban chúc năng và BCN các khoa trong việc kiểm tra, giám sát công tác QLSV, sinh hoạt lớp của GVCN &CVHT;

- BCN các khoa cần sát sao hơn trong việc nâng cao trách nhiệm đối với công tác quản lý SV của GVCN, phối hợp việc triển khai các công việc của Nhà trường theo đúng thời gian quy định;

- Triển khai kế hoạch của Nhà trường trong nội dung công văn từng tháng đối với GVCN để phổ biến đến sinh viên biết và thực hiện;

- Tiếp tục tăng cường đôn đốc, kiểm tra công tác GVCN trong toàn trường.

## **2.9. Kiến nghị**

- Nhà trường tiếp tục quan tâm, đầu tư hơn nữa trong chỉ đạo công tác quản lý SV, đặc biệt trong công tác quản lý, hỗ trợ sinh viên;

- Nhà trường chỉ đạo các đơn vị đào tạo, phục vụ đào tạo, Đoàn thanh niên phối hợp làm tốt công tác quản lý HSSV trong học tập và rèn luyện ;

### **III. Phương hướng, nhiệm vụ năm học 2021-2022**

Tăng cường công tác nắm bắt tình hình chính trị tư tưởng trong sinh viên, chủ động và phối hợp với Công an, chính quyền các cấp để xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan tới sinh viên, không để sinh viên tham gia vào các tổ chức hoạt động trái phép chống phá Đảng, Nhà nước, tụ tập gây rối an ninh trật tự ATXH.

Ban chủ nhiệm các khoa, VP CTTT đôn đốc, giám sát, kiểm tra đánh giá, phân loại công tác giáo viên chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong công tác QL.SV.

Các phòng chức năng phối hợp với các đơn vị đào tạo để nâng cao trách nhiệm và hiệu quả trong công tác tư vấn, hỗ trợ đối với các sinh viên tốt nghiệp muộn của Nhà trường.

Ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong công tác sinh viên; công tác quản lý sinh viên nội ngoại trú và thực hiện tốt quản lý thông tin trên Internet và các mạng xã hội.

Tiếp tục cho triển khai thường xuyên các hoạt động đánh giá khảo sát sinh viên với sự vào cuộc của các khoa để có những điều chỉnh phù hợp, kịp thời tạo môi trường tốt nhất cho sinh viên học tập.

Tiếp tục xây dựng cụ thể hóa kế hoạch và thực hiện Đề án đổi mới công tác HSSV theo hướng chăm sóc, tư vấn, hỗ trợ phục vụ và dịch vụ sinh viên theo lộ trình đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

Công tác GVCN là công việc hết sức quan trọng, để làm tốt các nhiệm vụ GVCN và CVHT phải là chiếc cầu nối thường xuyên, liên tục, bền vững giữa SV với các giảng viên bộ môn, với các thầy cô giáo trong khoa và Nhà trường. GVCN và CVHT phải thực sự là lực lượng chủ chốt và trực tiếp trong công tác quản lý, giáo dục và rèn luyện SV, hướng dẫn SV học tập.

Trên đây là những kết quả đã đạt được trong công tác chủ nhiệm lớp và cố vấn học tập cho sinh viên của GVCN nhà trường trong năm học 2020- 2021 và phương hướng thực hiện trong năm học 2021-2022.

HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
NÔNG LÂM  
BỘ GIAO DẠO  
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
HIỆU TRƯỞNG  
PGS.TS. Nguyễn Hưng Quang